

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐÔNG HẢI
BẾN TRE

DONGHAI JOINT STOCK
COMPANY OF BEN TRE

Số/No.: 27/CV - CTĐH

CÔNG BỐ THÔNG TIN
TRÊN CÔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ
CỦA ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ
NƯỚC VÀ SGĐCK TP.HCM

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
THE SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM
Independence - Freedom - Happiness

Bến Tre, ngày 29 tháng 01 năm 2019
Bentre, January 29th, 2019

DISCLOSURE OF INFORMATION ON
THE STATE SECURITIES
COMMISSION'S PORTAL AND
HOCHIMINH STOCK EXCHANGE'S
PORTAL

Kính gửi/ To: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước/ *The State Securities
Commission*
- Sở Giao dịch chứng khoán TP.HCM/ *Hochiminh Stock
Exchange*

- Tên tổ chức / *Organization name*: CÔNG TY CỔ PHẦN ĐÔNG HẢI BẾN TRE/
DONG HAI JOINT STOCK COMPANY OF BEN TRE
- Mã chứng khoán/ *Securities Symbol*: DHC
- Địa chỉ trụ sở chính/ *Address*: Lô AIII, KCN Giao Long, xã An Phước, huyện Châu
Thành, tỉnh Bến Tre, Việt Nam/ Lot AIII, Giao Long Industrial Zone, An Phuoc Ward,
Chau Thanh District, Ben Tre Province, Viet Nam.
- Điện thoại/ *Telephone*: 0275.3635739
- Fax: 0275.3635738
- Người thực hiện công bố thông tin/ *Submitted by*: ông Lê Bá Phương/ Mr Le Ba Phuong
Chức vụ/ *Position*: Tổng giám đốc/ General Director

Loại thông tin công bố : định kỳ bất thường 24h theo yêu cầu
Information disclosure type: Periodic Irregular 24 hours On demand

Nội dung thông tin công bố (*)/ Content of Information disclosure (*):

Báo cáo tình hình quản trị Công ty năm 2018 / *Corporate Governance report for the year
2018.*

Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của công ty vào ngày 29/01/2019
tại đường dẫn : www.dohacobentre.com.vn

*This information was disclosed on Company/Fund's Potral on date 29/01/2019 Available at:
www.dohacobentre.com.vn*

Tôi cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm
trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố./

*I declare that all information provided in this paper is true and accurate; I shall be legally
responsible for any mispresentation.*

Tài liệu đính kèm/Attachment:

- Báo cáo tình hình quản trị Công ty năm 2018/
Corporate Governance report for the year 2018.

NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT
LEGAL REPRESENTATIVE
TỔNG GIÁM ĐỐC/ GENERAL DIRECTOR



Lê Bá Phương

**BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ
Năm 2018**

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
- Sở Giao dịch Chứng khoán TP. HCM

- Tên công ty niêm yết : Công ty Cổ phần Đông Hải Bến Tre (Dohaco)
- Địa chỉ trụ sở chính : Lô AIII, KCN Giao Long, xã An Phước, huyện Châu Thành, tỉnh Bến Tre, Việt Nam
- Điện thoại : 0275 3635739 Fax: 0275 3635738 Email: donghaibentre@yahoo.com.vn
- Vốn điều lệ : 413.515.490.000 đồng
- Mã chứng khoán : DHC

I. Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông:

Thông tin về các cuộc họp và Nghị quyết/Quyết định của Đại hội đồng cổ đông (bao gồm cả các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông được thông qua dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản):

Stt	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung
			<ul style="list-style-type: none"> - Thông qua báo cáo tổng kết hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2017. - Thông qua báo cáo tài chính kiểm toán và phân phối lợi nhuận năm 2017. - Thông qua mức chi thù lao và chi thưởng cho HĐQT, BKS năm 2017. - Thông qua Báo cáo Ban kiểm soát năm 2017. - Thông qua kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2018.
01	01/NQ-ĐHĐCĐ	07/06/2018	<ul style="list-style-type: none"> - Thông qua kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2018. - Thông qua kế hoạch chi thù lao và chi thưởng cho HĐQT, BKS năm 2018. - Ủy quyền cho HĐQT chọn Công ty kiểm toán báo cáo tài chính năm 2018. - Thông qua điều chỉnh Dự án Nhà máy giấy Giao Long - giai đoạn 2: Tăng tổng vốn đầu tư từ 1.080.000.000.000 đồng (+/- 5%) lên 1.150.000.000.000 đồng (+/- 5%). Điều chỉnh tiến độ dự án: Thời gian chạy thử - nghiệm thu từ tháng 10/2018 đến tháng 12/2018. Thời gian hoạt động chính thức từ tháng 01/2019. Đồng thời, ĐHĐCĐ ủy quyền HĐQT triển khai thực hiện Dự án và thực hiện các thủ tục điều chỉnh Dự án có liên quan. - Thông qua các nội dung của Tờ trình số 02/TT-ĐHĐCĐ về việc phát hành cổ phiếu để trả cổ tức năm 2017. - Thông qua các nội dung của Tờ trình số 03/TT-ĐHĐCĐ về phương án chào bán cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu. - Phê chuẩn Ông Lê Bá Phương - Chủ tịch HĐQT kiêm Tổng giám đốc điều hành Công ty năm 2018. - Thông qua Điều lệ công ty sửa đổi theo Thông tư 95/2017/TT-BTC ngày 22/9/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn một số điều của Nghị định 71/2017/NĐ-CP ngày 06/06/2017 của Chính phủ Hướng dẫn về Quản trị Công ty áp dụng đối với Công ty Đại chúng. - Thông qua Quy chế nội bộ về Quản trị Công ty sửa đổi theo Thông tư 95/2017/TT-BTC ngày 22/9/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn một số điều của Nghị định 71/2017/NĐ-CP ngày 06/06/2017 của Chính phủ hướng dẫn về Quản trị Công ty áp dụng đối với Công ty Đại chúng.



II. Hội đồng quản trị:

1. Thông tin về thành viên Hội đồng quản trị (HĐQT):

STT	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên HĐQT	Số buổi họp HĐQT tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự họp
01	Ông Lê Bá Phương	Chủ tịch	05/03/2004	9	9/9	
02	Ông Lương Văn Thành	Phó CT	21/06/2014	9	9/9	
03	Ông Lê Quang Hiệp	Thành viên	28/02/2007	9	9/9	
04	Ông Nguyễn Thanh Nghĩa	Thành viên	26/04/2012	9	9/9	
05	Ông Tatsuyuki Ota	Thành viên	25/06/2016	9	9/9	
06	Ông Nguyễn Phan Dũng	Thành viên	20/05/2017	9	9/9	

2. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Giám đốc:

Công tác giám sát của HĐQT đối với hoạt động điều hành của Tổng giám đốc là hoạt động thường xuyên và liên tục. HĐQT tập trung giám sát việc tuân thủ chấp hành các quy định của Luật Doanh nghiệp, Điều lệ Công ty, qui chế quản trị công ty đối với các hoạt động điều hành của Tổng Giám đốc, giám sát các chỉ tiêu kế hoạch do Đại hội cổ đông và HĐQT đề ra, việc thực hiện kế hoạch năm 2018 về thị trường, khách hàng và tiêu thụ hàng hóa, sử dụng vốn, việc sắp xếp bố trí nhân sự công ty, ... năm 2018 các mặt hoạt động công ty duy trì phát triển ổn định và có nhiều chuyển biến tích cực.

3. Hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị : hiện nay công ty chưa thành lập các tiểu ban trực thuộc HĐQT mà HĐQT phân công các thành viên phụ trách vấn đề lương thưởng, nhân sự và đầu tư phát triển công ty để hỗ trợ hoạt động quản trị công ty.

4. Các Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng quản trị:

STT	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung
01	01/NQ-HĐQT	10/01/2018	- Thống nhất chọn Công ty Voith Paper Fabrics Asia Pacific SND.BHD là Nhà cung cấp lưới, mền, bạc sấy cho Dự án Nhà máy giấy Giao Long giai đoạn 2.
02	02/NQ-HĐQT	02/02/2018	- Thống nhất thông qua báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh quý 4, năm 2017 và mục tiêu kế hoạch Quý 1 năm 2018.
03	03/NQ-HĐQT	02/02/2018	- Thống nhất phê duyệt tờ trình số 01/TT-HĐQT ngày 02/01/2018 về việc đề nghị đơn giá tiền lương sản phẩm từ ngày 01/01/2018.
04	04/NQ-HĐQT	02/02/2018	- Thống nhất phê duyệt danh sách chi thưởng Ban điều hành Công ty. - Thống nhất phê duyệt danh sách chi thưởng HĐQT & BKS.
05	05/NQ-HĐQT	02/02/2018	- Thống nhất chọn Công ty TNHH SX – TM – XD điện Trúc Hạ là Nhà thi công đường dây trung thế cho Dự án Nhà máy giấy Giao Long giai đoạn 2.
06	06/NQ-HĐQT	20/03/2018	- Thống nhất chọn Công ty TNHH TM – DV – SX - XD Minh Phát là Nhà thi công chống thấm cho Dự án Nhà máy giấy Giao Long giai đoạn 2.
07	07/NQ-HĐQT	20/03/2018	- Thống nhất chủ trương thuê thêm đất làm kho chứa giấy nguyên liệu cho Dự án Nhà máy giấy Giao Long giai đoạn 2.
08	08/NQ-HĐQT	20/04/2018	- Thống nhất thông qua báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh Quý 1/2018 và mục tiêu kế hoạch Quý 2/2018.
09	09/NQ-HĐQT	23/04/2018	- Thông qua kế hoạch tổ chức Đại hội cổ đông thường niên năm 2018.
10	10/NQ-HĐQT	20/04/2018	- Thống nhất chủ trương xây dựng nhà kho và nhà bảo trì cho Nhà máy giấy Giao Long 2.

11	11/NQ-HĐQT	20/04/2018	- Thống nhất đề nghị chấm dứt hợp đồng 09_XDCB_DCC2016 Công ty CP Xây dựng Công Nghiệp (Descon).
12	12/NQ-HĐQT	18/05/2018	- Thống nhất thời gian tổ chức Đại hội cổ đông thường niên năm 2018.
13	13/NQ-HĐQT	18/05/2018	- Thống nhất chọn Hebei Melin Paper Machinery là nhà cung cấp thiết bị phụ trợ cho Dự án Nhà máy giấy Giao Long giai đoạn 2.
14	14/NQ-HĐQT	28/05/2018	- Thống nhất các nội dung trình Đại hội cổ đông thường niên năm 2018.
15	15/NQ-HĐQT	07/06/2018	- Thống nhất bổ nhiệm Bà Nguyễn Ngọc Tố Uyên – Thư ký HĐQT là người phụ trách quản trị Công ty Cổ phần Đông Hải Bến Tre.
16	16/NQ-HĐQT	07/06/2018	- Thống nhất chọn Công ty CP Chứng khoán Sài Gòn (SSI) là đơn vị phát hành cổ phiếu để trả 20% cổ tức năm 2017 và phát hành cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu năm 2018.
17	16A/NQ-HĐQT	07/06/2018	- Thống nhất nhận lại 2 lò hơi đốt than 10 tấn hơi/giờ.
18	17/NQ-HĐQT	07/06/2018	- Thống nhất phê duyệt mua vật tư và thi công kho chứa nguyên liệu tại Lô AIV-8, AIV-9, KCN Giao Long, Xã An Phước, Huyện Châu Thành, tỉnh Bến Tre.
19	18/NQ-HĐQT	29/06/2018	- Thống nhất chọn Công ty TNHH Deloitte Việt Nam là đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2018.
20	19/NQ-HĐQT	01/07/2018	- Thống nhất phương án thanh lý lò hơi 18 tấn/giờ, lò hơi 20 tấn/giờ, hệ thống đường ống hơi.
21	20/NQ-HĐQT	24/07/2018	- Thống nhất thông qua báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh Quý 2/2018 và mục tiêu kế hoạch Quý 3/2018.
22	21/NQ-HĐQT	24/07/2018	- Thống nhất chọn Công ty Deltafield Engineering Pte Ltd là Nhà thầu cung cấp hệ thống thiết bị chuẩn bị Polymer và hệ thống thiết bị chuẩn bị Bentonite cho Dự án Nhà máy giấy Giao Long giai đoạn 2.
23	22/NQ-HĐQT	25/07/2018	- Thống nhất vay vốn ngắn hạn bổ sung vốn lưu động theo kế hoạch kinh doanh năm 2018 tại NHTMCP Ngoại Thương Việt Nam – Chi nhánh Tiền Giang.
24	23/NQ-HĐQT	25/07/2018	- Thống nhất vay vốn ngắn hạn bổ sung vốn lưu động theo kế hoạch kinh doanh năm 2018 tại NHTMCP Công Thương Việt Nam – Chi nhánh Bắc Sài Gòn.
25	24/NQ-HĐQT	25/07/2018	- Thống nhất vay vốn ngắn hạn bổ sung vốn lưu động tại NH TMCP Quân Đội – Chi nhánh Bến Tre.
26	24A/NQ-HĐQT	20/08/2018	- Thống nhất chọn Công ty Andritz Technologies H.K Limited là nhà cung cấp hàng dự phòng cho thiết bị chính của hệ thống xử lý bột Dự án Nhà máy giấy Giao Long giai đoạn 2.
27	25/NQ-HĐQT	20/08/2018	- Triển khai phương án phát hành cổ phiếu để trả cổ tức năm 2017.
28	26/NQ-HĐQT	20/08/2018	- Thông qua hồ sơ đăng ký chào bán cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu.
29	27/NQ-HĐQT	10/09/2018	- Thông qua chi tiết phương án sử dụng vốn thu được từ đợt chào bán.
30	27A/NQ-HĐQT	01/10/2018	- Thông qua dự toán thi công, xây dựng nhà kho và nhà bảo trì cho Dự án NM giấy Giao Long – giai đoạn 2.
31	28/NQ-HĐQT	09/10/2018	- Điều chỉnh chi tiết phương án sử dụng vốn thu được từ đợt chào bán.
32	29/NQ-HĐQT	20/10/2018	- Thống nhất vay vốn ngắn hạn bổ sung vốn lưu động theo kế hoạch kinh doanh năm 2018-2019 tại NHTMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam – Chi nhánh Bến Tre.

33	30/NQ-HĐQT	30/10/2018	- Thống nhất thông qua báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh Quý 3/2018 và mục tiêu kế hoạch Quý 4/2018.
34	31/NQ-HĐQT	30/10/2018	- Thống nhất chọn Công ty Andritz Technologies H.K Limited là nhà cung cấp hàng dự phòng cho các bơm Andritz của Dự án Nhà máy giấy Giao Long giai đoạn 2.
35	32/NQ-HĐQT	30/10/2018	- Thống nhất chọn Công ty TNHH MTV KT Công nghệ Yong Yia Yu (Việt Nam) là nhà thầu vận hành máy giấy 6 tháng cho Dự án NM giấy Giao Long – giai đoạn 2.
36	33/NQ-HĐQT	14/11/2018	- Thông qua ngày đăng ký cuối cùng để lập danh sách người sở hữu chứng khoán.

III. Ban kiểm soát:

1. Thông tin về thành viên Ban Kiểm soát (BKS):

STT	Thành viên BKS	Chức vụ	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên BKS	Số buổi họp BKS tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự họp
01	Bà Đoàn Thị Bích Thúy	Trưởng BKS	20/05/2017	4	4/4	
02	Bà Đoàn Hồng Lan	Thành viên	26/04/2012	4	4/4	
03	Ông Nguyễn Quốc Bình	Thành viên	25/06/2016	4	4/4	

2. Hoạt động giám sát của BKS đối với HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và cổ đông:

Xem xét các nghị quyết của HĐQT ban hành liên quan đến việc thực hiện hoàn thành các mục tiêu chiến lược và kế hoạch kinh doanh đã được Đại hội cổ đông 2018 thông qua.

Đọc các báo cáo định kỳ theo quý của các bộ phận sản xuất, kinh doanh, kế toán. Theo dõi nắm bắt tình hình hoạt động SXKD thực tế về sản lượng sản phẩm sản xuất, doanh thu bán hàng, chi phí kinh doanh, lợi nhuận đạt được.

Đánh giá và góp ý việc áp dụng các chế độ lương khoán, chính sách khen thưởng cho người lao động. Đánh giá qui trình quản lý nội bộ, qui trình làm việc.

Tham gia cùng ban quản lý dự án trong việc kiểm tra tiến độ triển khai thực hiện dự án, kiểm tra năng lực của các nhà thầu XDCB và các nhà cung cấp thiết bị.

Kiểm tra ghi chép kế toán về theo dõi chi phí hoạt động và chi phí mua sắm của dự án

Kiểm tra các hợp đồng thu mua nguyên liệu giấy, hợp đồng mua vật tư và thiết bị dự phòng

3. Sự phối hợp hoạt động giữa BKS đối với hoạt động của HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác:

Thường xuyên trao đổi với HĐQT, BGĐ về tình hình sản xuất, tình hình kinh doanh, tình hình triển khai dự án đầu tư Nhà máy giấy Giao Long giai đoạn 2, tình hình về biến động và tuyển dụng nhân sự quản lý

Tham gia kiểm kê tồn kho 6 tháng đầu năm, 6 tháng cuối năm, kiểm kê TSCĐ. Đánh giá về qui trình quản lý kho, qui trình mua hàng nguyên vật liệu - mua sắm vật tư phụ tùng và thiết bị dự phòng.

Kiểm tra ghi chép hạch toán kế toán. Kiểm tra chi phí hoạt động và đánh giá kết quả sản xuất kinh doanh năm 2018. Rà soát báo cáo kiểm toán năm 2018.

4. Hoạt động khác của BKS (nếu có) : không có

IV. Đào tạo về quản trị công ty:

Các khóa đào tạo về quản trị công ty mà các thành viên HĐQT, thành viên BKS, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành, các cán bộ quản lý khác và Thư ký công ty đã tham gia theo quy định về quản trị công ty:

V. Danh sách về người có liên quan của công ty niêm yết theo quy định tại khoản 34 Điều 6 Luật Chứng khoán (Báo cáo 6 tháng/năm) và giao dịch của người có liên quan của công ty với chính Công ty:

1. Danh sách về người có liên quan của công ty : (danh sách đính kèm)

2. Giao dịch giữa công ty với người có liên quan của công ty; hoặc giữa công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ : có

Công ty CP Đông Hải Bến Tre và Công ty CP Tân Cảng Giao Long đã ký hợp đồng :

- Thuê mặt bằng để chứa giấy phế liệu – hợp đồng số 01/HĐ-TCGL-2018 ngày 01/01/2018 và các phụ lục 01 ngày 01/01/2018, phụ lục 02 ngày 01/03/2018, phụ lục 03 ngày 01/05/2018, phụ lục 04 ngày 01/06/2018.

- Vận chuyển hàng hoá - hợp đồng số 11/HĐ-TCGL ngày 01/01/2018.

- Vận chuyển máy móc thiết bị - hợp đồng số 77_DHC_TCGL2018 ngày 26/03/2018 và phụ lục 01 ngày 28/06/2018.

3. Giao dịch giữa người nội bộ công ty niêm yết, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do công ty niêm yết nắm quyền kiểm soát : không

4. Giao dịch giữa công ty với các đối tượng khác:

4.1. Giao dịch giữa công ty với công ty mà thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành đã và đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành trong thời gian ba (03) năm trở lại đây (tính tại thời điểm lập báo cáo): có

- Công ty CP Đông Hải Bến Tre và Công ty CP Đại Thiên Lộc đã ký hợp đồng mua thép số 01/HĐKT/ĐTL-DHBT/2018 ngày 03/02/2018, 02/HĐKT/ĐTL-DHBT/2018 ngày 20/03/2018, 05/HĐKT/ĐTL-DHBT/2018 ngày 10/09/2018 và 007/HĐKT/ĐTL-DHBT/2018 ngày 24/11/2018.

4.2. Giao dịch giữa công ty với công ty mà người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành là thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành: không

4.3. Các giao dịch khác của công ty (nếu có) có thể mang lại lợi ích vật chất hoặc phi vật chất đối với thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành: không

VI. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người liên quan của người nội bộ:

1. Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ (danh sách đính kèm)

2. Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của công ty niêm yết

STT	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với người nội bộ	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ		Lý do tăng, giảm (mua, bán, chuyển đổi, thưởng...)
			Số cổ phiếu	Tỷ lệ	Số cổ phiếu	Tỷ lệ	
01	DAIWA-SSIAM VIETNAM GROWTH FUND II L.P.	Cổ đông lớn	4.915.625	14,26%	6.390.312	14,26%	Mua
02	LÊ QUANG HIỆP	Cổ đông lớn/ TV HĐQT	2.685.615	7,79%	3.361.299	7,5%	Mua
03	KINGSMEAD VIETNAM AND INDOCHINA GROWTH MASTER FUND	Cổ đông lớn	2.413.463	7,00%	1.950.393	4,35%	Bán
04	Công ty TNHH Quản lý quỹ SSI	Cổ đông lớn	2.234.375	6,48%	2.904.687	6,48%	Mua
05	Lê Bá Phương	Cổ đông lớn/ CT. HĐQT	1.972.347	5,72%	2.564.049	5,72%	Mua
06	Nguyễn Thị Thùy	Người có liên quan của ông Lê Bá Phương	1.950.944	5,66%	2.536.226	5,66%	Mua
07	Lương Văn Thành	Cổ đông lớn/ Phó CT HĐQT	1.923.400	5,58%	2.500.420	5,58%	Mua
08	Nguyễn Thanh Nghĩa	TV. HĐQT	805.198	2,34%	1.046.756	2,34%	Mua
09	Hồ Thị Song Ngọc	Phó TGD	68.006	0,20%	78.007	0,17%	Mua
10	Lê Thị Hoàng Huệ	KTT	48.595	0,14%	63.173	0,14%	Mua
11	Nguyễn Phan Dũng	TV.HĐQT	25.000	0,07%	32.500	0,07%	Mua
12	Nguyễn Quốc Bình	TV. BKS	92.703	0,27%	120.513	0,27%	Mua

1. T. N. Y. N. LAI RE

13	Nguyễn Quốc Tuấn	Người có liên quan của ông Nguyễn Quốc Bình	55.770	0,16%	72.501	0,16%	Mua
14	Đoàn Thị Bích Thủy	Trưởng BKS	8.000	0,02%	10.400	0,02%	Mua
15	Đoàn Hồng Lan	TV. BKS	6.000	0,02%	7.800	0,02%	Mua
16	Lê Minh Thanh	Người có liên quan của bà Đoàn Hồng Lan	30.000	0,09%	39.000	0,09%	Mua
17	Nguyễn Ngọc Tố Uyên	Người phụ trách quản trị Công ty	15.000	0,04%	19.500	0,04%	Mua

VII. Các vấn đề cần lưu ý khác:

- Công ty đã phát hành cổ phiếu để trả 20% cổ tức năm 2017. Ngày 20/12/2018, Sở Giao dịch Chứng Khoán TP.HCM đã ban hành quyết định số 531/QĐ-SGDHCM chấp thuận cho Công ty niêm yết bổ sung 6.891.780 cổ phiếu. Công ty đã đăng ký giao dịch bổ sung từ ngày 28/12/2018.
- Trung tâm lưu ký Chứng Khoán VN – Chi nhánh TP.HCM đã có văn bản số 8099/CNVSD-ĐK ngày 25/12/2018 về việc chuyển 43.539 cổ phiếu từ loại chứng khoán chuyển nhượng có điều kiện sang chuyển nhượng tự do.



Lê Bá Phương



DANH SÁCH NGƯỜI NỘI BỘ VÀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA NGƯỜI NỘI BỘ

(Đính kèm báo cáo quản trị năm 2018)

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
1	Lê Bá Phương		Chủ tịch HĐQT kiêm TGD			2.564.049	5,72%	
1.1	Lê Bá Cẩm		Cha					
1.2	Nguyễn Thị Thạc		Mẹ					
1.3	Nguyễn Thị Vĩnh		Chị					
1.4	Nguyễn Thị Thu		Chị					
1.5	Lê Bá Đông		Anh					
1.6	Nguyễn Thị Thúy		Vợ			2.536.226	5,66%	
1.7	Lê Thúy Tiên		Con					
1.8	Lê Bá Hùng		Con					



STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
2	Lương Văn Thành		Phó CT HĐQT/ Phó tổng GD			2.500.420	5,58%	
2.1	Lương Văn Yên		Cha					
2.2	Phạm Thị Miêu		Mẹ					
2.3	Võ Thị Trinh		Vợ					
2.4	Lương Võ Quỳnh Như		Con					
2.5	Lương Võ Quỳnh Anh		Con					
2.6	Lương Văn Nghiệp		Anh					
2.7	Lương Thị Phí		Em					
2.8	Lương Thị Diệu		Em					
3	Nguyễn Thanh Nghĩa		TV. HĐQT			1.046.756	2,34%	
3.1	Nguyễn Lộc		Cha					
3.2	Nguyễn Thị Miên		Mẹ					
3.3	Nguyễn Thị Bích Liên		Vợ					

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
3.4	Nguyễn Thanh Loan		Con					
3.5	Nguyễn Thanh Dung		Con					
3.6	Nguyễn Thanh Trúc		Con					
3.7	Nguyễn Quang Quảng		Anh					
3.8	Nguyễn Thị Thu		Chị					
3.9	Nguyễn Ngãi		Em					
3.10	Nguyễn Thị Liên		Em					
4	Lê Quang Hiệp		Thành viên HĐQT			3.361.299	7,5%	
4.1	Lê Thành Phụng		Cha					
4.2	Nguyễn Thị Thai		Mẹ					
4.3	Đỗ Thị Trang		Vợ					
4.4	Lê Công Nghiệp		Con					

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
5	Tatsuyuki Ota		Thành viên HĐQT			0	0%	
5.1	Masako Ota		Mẹ					
5.2	Nobuyuki Ota		Anh					
5.3	Akiko Manfredi		Chị					
5.4	Sanae Ota		Vợ					
5.5	Taisei Ota		Con					
5.6	Karen Ota		Con					
6	Nguyễn Phan Dũng		TV. HĐQT			32.500	0,07%	
6.1	Công Ty TNHH Quản lý Quỹ SSI (Đại diện : Lê Thị Lệ Hằng)		Phó TGĐ			2.904.687	6,48%	
6.2	Công ty cổ phần Transimex		TV. HĐQT					
6.3	Công ty cổ phần Dược phẩm OPC		TV. HĐQT					
6.4	Nguyễn Xuân Thân		Bố					
6.5	Phan Thanh Bích		Mẹ					

00
1
0
1
N
0
1
1
A

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
6.6	Nguyễn Thị Thùy Anh		Vợ					
6.7	Nguyễn Phan Tuấn		Em					
6.8	Nguyễn Phan Khôi		Con					
7	Đoàn Thị Bích Thúy		Trưởng ban kiểm soát			10.400	0,02%	
7.1	Đoàn Minh Ngọc		Cha					
7.2	Nguyễn Thị Bình		Mẹ					
7.3	Đoàn Tấn Phát		Em					
7.4	Đoàn Minh Hoàng		Em					
7.5	Đoàn Thị Mỹ Hằng		Em					
8	Đoàn Hồng Lan		Thành viên BKS			7.800	0,02%	
8.1	Đoàn Hữu Tài		Cha					
8.2	Nguyễn Thị Kim Nhu		Mẹ					

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
8.3	Đoàn Thị Minh Thi		Em					
8.4	Lê Minh Thanh		Chồng			39.000	0,09%	
8.5	Lê Minh Quân		con					
8.6	Lê Minh Nhật		con					
09	Nguyễn Quốc Bình		TV BKS			120.513	0,27%	
9.1	Nguyễn Quốc Tuấn		Cha			72.501	0,16%	
9.2	Nguyễn Thị Thu Hòe		Mẹ					
9.3	Nguyễn Thị Thu Trang		Em					
9.4	Trần Thị Lan Anh		Vợ					
9.5	Nguyễn Quốc Bảo Minh		con					
9.6	Nguyễn Trần Trang Anh		con					
9.7	Nguyễn Bảo Minh Thư		con					
10	Hồ Thị Song Ngọc		Phó TGĐ			78.007	0,17%	

18.
 19.
 20.
 21.
 22.
 23.
 24.
 25.
 26.
 27.
 28.
 29.
 30.

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
10.1	Hồ Văn Bé		Cha					
10.2	Hồ Thị Kim		Mẹ					
10.3	Hồ Thị Xuân Thùy		Chị					
10.4	Hồ Công Diễn		Em					
10.5	Hồ Phương Hải		Em					
10.6	Võ Hà Diệp		Chồng					
10.7	Võ Hồ Duy Phúc		con					
11	Lê Thị Hoàng Huệ		Kế toán trưởng/ CBTT			63.173	0,14%	
11.1	Lê Ngọc Sinh		Cha					
11.2	Hoàng Thị Kính		Mẹ					
11.3	Lê Thị Hoàng Hạnh		Chị					
11.4	Lê Thị Hoàng Hà		Chị					

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
11.5	Lê Hoàng Hiếu		Anh					
11.6	Lê Thị Út Hậu		Em					
11.7	Trần Tấn Thành		Chồng					
11.8	Trần Hoàng Quân		Con					
11.9	Trần Hoàng Long		Con					
12	Nguyễn Ngọc Tố Uyên		Người phụ trách quản trị			19.500	0,04%	Bổ nhiệm
12.1	Nguyễn Thành Dũng		Cha					
12.2	Văn Thị Anh Đào		Mẹ					
12.3	Nguyễn Ngọc Minh Duyên		Em					
12.3	Nguyễn Thành Lộc		Em					



Lê Bá Phương

CÔNG TY CP ĐÔNG HẢI BẾN TRE

DANH SÁCH NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN THEO QUY ĐỊNH TẠI KHOẢN 34 ĐIỀU 6 LUẬT CHỨNG KHOÁN

(Đính kèm báo cáo tình hình quản trị năm 2018)

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do
1	DAIWA-SSIAM VIETNAM GROWTH FUND II L.P.					18/03/2016		
2	Công ty CP Tân Cảng Giao Long					12/08/2015		
3	Lê Bá Phương		Chủ tịch HĐQT kiêm TGD			05/03/2004		
4	Lương Văn Thành		Phó CT HĐQT/ Phó tổng GD			21/06/2014		
5	Nguyễn Thanh Nghĩa		Thành viên HĐQT			26/04/2012		
6	Lê Quang Hiệp		Thành viên HĐQT			28/02/2007		
7	Tatsuyuki Ota		Thành viên HĐQT			25/06/2016		
8	Nguyễn Phan Dũng		Thành viên HĐQT			20/05/2017		
9	Đoàn Thị Bích Thúy		Trưởng ban BKS			20/05/2017		



STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do
10	Đoàn Hồng Lan		Thành viên BKS			26/04/2012		
11	Nguyễn Quốc Bình		Thành viên BKS			25/06/2016		
12	Hồ Thị Song Ngọc		Phó TGD			26/04/2012		
13	Lê Thị Hoàng Huệ		Kế toán trưởng/ CBTT			24/06/2013		
14	Nguyễn Ngọc Tố Uyên		Người phụ trách quản trị			07/06/2018		Bỏ nhiệm



Lê Bá Phương